

I. Câu hỏi định hướng ôn tập

Câu 1 : Nêu được tác động của con người tới môi trường thông qua các thời kì phát triển của xã hội ?

Câu 2:. Nêu các tác nhân gây ô nhiễm chủ yếu (nguyên nhân, tác động , hậu quả gây ra cho con người và môi trường, biện pháp hạn chế ô nhiễm)

Câu 3: Thế nào là di truyền, biến dị, biến dị tổ hợp?

-Trình bày đối tượng, phương pháp nghiên cứu, ý nghĩa thực tiễn của di truyền học?

-Thế nào là tính trạng, cặp tính trạng tương phản, tính trạng trội, tính trạng lặn, giống thuần chủng? Cho ví dụ?

-Thế nào là kiểu gen, kiểu hình, phép lai phân tích? Ý nghĩa thực tiễn của quy luật phân li? Vai trò của biến dị tổ hợp?

Câu 4: Bài tập lai 1 cặp tính trạng?

Ở cà chua, quả đỏ là trội hoàn toàn so với quả vàng. Hãy xác định kết quả về kiểu gen, kiểu hình của F1, F2 trong trường hợp lai quả đỏ với quả vàng?

Câu 5: Bài tập lai 2 cặp tính trạng?

Ở chuột, 2 cặp tính trạng màu lông và chiều dài đuôi do 2 cặp gen nằm trên NST thường PLĐL. Biết lông đen là trội hoàn toàn so với lông nâu, đuôi ngắn là trội hoàn toàn so với đuôi dài. Cho P thuần chủng lông đen, đuôi dài lai với lông nâu đuôi ngắn, được F1 cho tạp giao với nhau.

a. Lập sơ đồ lai từ P đến F2

b. Cho F1 lai phân tích thì kết quả thu được như thế nào?

Câu 6. Trình bày cấu tạo (hóa học, cấu trúc không gian phân tử), tính đa dạng và đặc thù của ADN. Đặc điểm về Nuclotit, số vòng xoắn, liên kết hidro, khối lượng ADN.

II: Câu hỏi TNKQ minh họa

Câu 1: Ở bí quả tròn (B) là tính trạng trội, quả bầu dục (b) là tính trạng lặn.

Cho lai

bí tròn (Bb) với bí bầu dục (bb) thì kết quả cho:

A. 25% BB : 50% Bb : 25% bb

B. 100% Bb

C. 50% Bb : 50% bb

D. 100% BB

Câu 2: Phép lai giữa cá thể trội chưa biết kiểu gen với cá thể mang tính trạng lặn là:

A. Tạo giống mới.

B. Lai hữu tính.

C. Tạo dòng thuần chủng.

D. Lai phân tích.

Câu 3: Lai 2 cặp tính trạng, số lượng kiểu hình tạo ra nhiều nhất là:

A. 3

B. 4

C. 2

D. 1

Câu 4: Tỷ lệ kiểu hình ở F2 trong lai 2 cặp tính trạng là:

A. 1:1

B. 9:3:3:1

C. 3:1

D. 3:3:1:1

Câu 5: Quy luật phân li độc lập cho kết quả:

C. Truyền đạt các tính trạng của bố mẹ, tổ tiên cho các thế hệ con cháu.

D. Truyền đạt các tính trạng của bố mẹ cho con cháu.

Câu 17: Hiện tượng con sinh ra khác với bố mẹ và khác nhau về nhiều chi tiết được gọi là:

A. Biến dị có tính quy luật trong sinh sản.

B. Biến dị không có tính quy luật trong sinh sản.

C. Biến dị.

D. Biến dị tương ứng với môi trường.

Câu 18: Hình thức sinh sản tạo ra nhiều biến dị tổ hợp ở sinh vật là:

A. Sinh sản vô tính

C. Sinh sản hữu tính

B. Sinh sản sinh dưỡng

D. Sinh sản nảy chồi

Câu 19: Biến dị tổ hợp là:

A. Xuất hiện tổ hợp mới giống các tính trạng của bố.

B. Xuất hiện tổ hợp mới giống các tính trạng của mẹ.

C. Sự tổ hợp lại các tính trạng của p làm xuất hiện các kiểu hình khác P.

D. Do ảnh hưởng các yếu tố bên trong cơ thể.

Câu 20: Kiểu gen dưới đây tạo được hai loại giao tử là:

A. AaBb

B. AABb

C. AaBB

D. aabb